TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **176**/2026/QĐST-DS	*Tuyên Quang, ngày 02 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 166, 275, 280, 357 và 463 Bộ luật Dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 118/2026/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Lương Thị H**, sinh ngày 20/9/1980;

Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã Y, tỉnh Tuyên Quang; Địa chỉ hiện nay: Tổ dân phố T (nay là Tổ dân phố T), phường M, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Tiến H1**, sinh ngàu 30/9/1988;

Nơi cư trú: Tổ dân phố K (nay là Tổ dân phố K), phường M, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Nguyễn Tiến H1 có nghĩa vụ phải trả cho chị Lương Thị H tổng số tiền nợ gốc là: 186.000.000 đồng *(Một trăm tám mươi sáu triệu đồng).*

- Về thời hạn trả nợ:

+ Lần 1: Vào ngày 10/10/2027, anh Nguyễn Tiến H1 có nghĩa vụ phải thanh toán cho chị Lương Thị H số tiền nợ gốc là 46.500.000 đồng *(Bốn mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng)*.

+ Lần 2: Vào ngày 10/10/2028, anh Nguyễn Tiến H1 có nghĩa vụ phải thanh toán cho chị Lương Thị H số tiền nợ gốc là 46.500.000 đồng *(Bốn mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng)*.

+ Lần 3: Vào ngày 10/10/2029, anh Nguyễn Tiến H1 có nghĩa vụ phải thanh toán cho chị Lương Thị H số tiền nợ gốc là 46.500.000 đồng *(Bốn mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng)*.

+ Lần 4: Vào ngày 10/10/2030, anh Nguyễn Tiến H1 có nghĩa vụ phải thanh toán cho chị Lương Thị H số tiền nợ gốc là 46.500.000 đồng *(Bốn mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Khoản tiền phải trả (khi đến kỳ hạn trả nợ) kể từ khi chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H1 chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Chị Lương Thị H phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, số tiền là 2.325.000 đồng *(Hai triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/26E số 0001000 ngày 15/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Lương Thị H số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 3.560.000 đồng *(Ba triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng)*. Chị Lương Thị H đã nộp đủ án phí.

Anh Nguyễn Tiến H1 phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, số tiền là 2.325.000 đồng *(Hai triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND KV1 - Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hồ Thanh Sơn